

# Đội Túc Cầu



Đặng Kim Thu

Nếu ai bảo rằng khóa 19 là khóa “ bù “ cũng được, vì  $1 + 9 = 10$ , thua cả làng! Nếu tính theo bài cao, thì ‘ khoa’ 19 là khóa 9 nút, hay theo xi`-dách , 19 tuổi , ăn trùn thiên-hạ!

Như định-mệnh đã an-bài, khóa 19 có nhiều cái ” nhất “ như: :

1. Khóa 19 đông Sinh-viên Sĩ-quan nhất ( 413 Tân- khóa-sinh nhập khóa ).
2. Khóa 19, trong hai năm thụ-huấn, có nhiều Chỉ-huy-trưởng nhất, bốn đời Chỉ-huy-trưởng: Trung-tá Trần-ngọc-Huyền, Thiếu-tướng Trần-tử-Oai, Đại-tá Trần-văn-Trung, và cuối-cùng, là Chuẩn-tướng Lê-văn-Kiểm.
3. Bị tổn-thất nhiều nhất trong thời-gian huấn-luyện. Sáu cựu svsq bị tử-nạn ở Dục-Mỹ: Bùi- thành- Túc, Bùi-quang- Vực, Nguyễn thế Long Trọng, Lê quang Trị, Phan Thừa, và Nguyễn anh Vũ. Hơn chục người bị thương, ba người trở thành phế-nhân và bị xuất ngũ ( Đông-Giang Nguyễn văn Ngọc, Lý thanh Tình, và Đinh sơn Trung ).
4. Ngày Quốc-khánh 26 tháng mười năm 1963, khóa19 diễn-hành tại Saigon được chấm hạng nhất.
5. Đội-hình Cơ-bản thao-diễn độc-đáo nhất. Dưới sự huấn-luyện của vua Cơ-bản thao-diễn, cựu Đại-úy Huỳnh bửu Sơn, khóa19 mùa súng có lưỡi-lê, 1020 nhíp liên-tục.
6. Đội túc-cầu K19 đã đoạt giải “ nhất ” vô-địch tỉnh Tuyên-Đức mùa bóng tròn 63- 64.

Riêng về môn túc-cầu, đội túc-cầu Khóa 19 gồm những hảo thủ, đá hay, chạy giỏi. Trước khi vào trường Võ-bị, họ là những tinh-hoa của các hội bóng tròn nổi tiếng địa-phương như:

Ñ Trần-trí-Dũng: Đội tuyển Đà Nẵng

Ñ Nguyễn-thái-Quan: Đội tuyển Cần-thơ.

Ñ Nguyễn-văn-Trọng: Đội-tuyển Long-xuyên.

Ñ Đặng-kim-Thu: Đội-tuyển Thanh-niên Định-tường.

Ñ Lê-văn Kịch: Đội Ngôi-Sao Gia-định.

Ñ Hồ-Lệ: Đội tuyển Huế vv...

Nhà điều dặt có công nhất lúc bấy-giờ phải nói là cụu Thiếu-tướng Trần tử Oai, Chỉ-huy-trưởng trường Võ-bị. Tôi còn nhớ, trận ra quân đầu tiên, đội bóng Trường Võ-Bị gặp đội lão-tướng Giao-thông Vận-tải. Kết-quả thật khiêm-nhường, hòa 1 và 1! Tướng Oai tỏ vẻ không hài-lòng, ông ra lệnh cấm-trại toàn đội và chỉ-thị các huấn-luyện viên thể-dục của trường, mỗi buổi chiều phải tập-trung, hướng-dẫn, và thao-dượt đội bóng.

Trong dịp ra quân thứ nhì, đội nhà gặp đội Butu-điện Dalat. Để cổ-vỗ, cụu tướng Oai đem dàn quân-nhạc trường Võ-bị ra



Thủ môn Đặng Kim Thu

Dalat kích-dộng tinh-thần anh em. Kết-quả, đội Võ-bị hạ đội Butu-điện một cách vẻ-vang với tỷ-số 2 / 1 .

Năm 1964, lần đầu tiên, đội túc-cầu trường Võ-bị Quốc-gia Việt-Nam ( Khóa 19 ) dự giải vô-địch túc-cầu tỉnh Tuyên-đức niên-khóa 63- 64. Mặc-dù đội túc-cầu K19 thuộc hàng sanh sau đẻ muộn, chuta gây một tiếng vang nào trong tỉnh Tuyên-đức ( Dalat ), nhưng đã tậu nhiều ngạc-nhiên cho giới mộ-điệu. Đội túc-cầu K19 đã oanh-liệt đá bại các hội-tuyển Cầu-đất 5- 0, Lạc-dương 3 – 0, Đức-trọng 2 – 0 để vào bán-kết, đấu với hội-tuyển Trai-hầm.

Hội-tuyển Trai-hầm gồm những thanh-niên trẻ, đã tậu nhiều chiến-thắng hiển-hách. Lần này, khi giao-đấu với hội Võ-bị, họ bị tấn-công tơi bời và luôn-luôn trong tư-thế phòng-thủ, cuối-cùng, bị loại khỏi vòng-chiến với tỷ -số 1 và 4.

Sau khi hạ hội-tuyển Trai-hầm, hội Võ-bị vào chung-kết cùng với đội bóng Nha Địa-dư - Dalat. Đây là đội bóng mạnh nhất, bách chiến bách thắng, chuta từng nếm mùi thất-bại, họ đã giữ chức vô-địch tỉnh Tuyên-đức trong nhiều năm liên-tiếp. Lần này, đương-đầu với đội bóng tròn K19/TVBQG Việt Nam, họ đành chịu khuất-phục với tỷ-số 3 – 1, và nhường chức vô-địch tỉnh Tuyên-Đức lại cho Trường Võ Bị Quốc Gia Việt-Nam.

Trong trận chung-kết, thành-phần đội bóng trường Võ-bị như sau:

Thủ-môn: Đặng kim Thu

Hậu-vệ: Nguyễn văn Trọng  
Phạm thanh Quan  
Hồ-Lệ

Tiền-vệ: Phạm thượng Chí  
Nguyễn xuân Phán

Tiền đạo: Nguyễn thái Quan  
Trần trí Dũng  
Võ văn Khánh  
Đặng trung Đức  
Trần đại Tùng

Thành-phần trừ bị gồm:

Thủ-môn: Nguyễn văn Sự



### ***Đội Bóng Tròn Kkóa 19***

*Từ trái:*

*Hàng ngòì: Nguyễn thái Quan, Trần trí Dũng, Trần văn Khánh, Đặng trung Đức, Trần đại Tùng*

*Hàng giữa: Phạm thượng Chí, Nguyễn văn Trọng, Nguyễn xuân Phán*

*Hàng đứng: Phạm thanh Quang (Gù), Đặng Kim Thu, Hồ Lệ*

*Tiền-vệ: Đình văn Hơ  
Nguyễn tấn Phước  
Lê văn Kịch*

*Tiền đạo Đình văn Thuận  
Lê quang Trường*

*Thủ-môn chính là tôi, Đặng kim Thu ( ĐĐ C, tôi cao, ốm, nước da ngăm đen, bạn-bè gọi là Thu Đen. Trong một bài báo địa-phương tường-thuật trận đấu có đoa.n nói: "... Thủ môn của đội bóng trường Võ Bị là anh Đặng kim Thu, người có đôi tay nhựa, bắt banh dính và chắc. Anh nhanh-nhẹn, phán-đoán đúng, và nhất là can-đảm. Anh đã cứu-nguy nhiều pha ngoạn-mục, nhiều*

khi anh bắt banh ngay trong chân tiền-đạo đối-phương. Chính anh là bức tường đồng, là ngôi sao sáng, giữ vững khung thành của đội bóng trường Võ Bị Quốc-gia Việt-Nam “. Tôi ra trường về binh-chủng Biệt động Quân, sau về làm quận-trưởng quận Chợ-gạo, và nổi danh trong vụ còi hụ Long-An.

Hậu-vệ, bên phải có Phạm thanh Quang ( Đ.Đ. H ), tên tục là Quang Gù, bên trái có Hồ-Lệ ( Bể khổ ). Cả hai có dáng người cao, khỏe, nhanh, và kỹ thuật nhồi bóng thật điêu-luyện. Hai cầu-thủ này là chuyên-viên cướp banh trong chân đối-thủ, hoặc dùng đầu để phá và cắt đứt những đường chuyển bóng, thọc sâu của đối phương.

Tiền-vệ có trung-ứng Nguyễn văn Trọng ( Đ. Đ. A ). Trọng không cao, nhưng to con và mập. Bạn-bè cùng khóa gọi hấn là “ Trọng Mập ). Cánh trái là Phạm thượng Chí, người cao, đẹp trai và trắng-trẻo, cho nên được tặng mỹ-từ “ Chí Tây Lai “, cánh phải có Nguyễn xuân Phán. Chí Tây Lai và Nguyễn xuân Phán không to như Trọng Mập, nhưng sức-lực rất sung-mãn và bền-bĩ. Ba chàng này chạy nhanh như sóc, lừa banh rất hay, như vẽ trên sân cỏ, giao banh cho đồng-đội rất chính-xác. Nhiệm-vụ của họ là truy-cản, phá banh đối-phương, lui về giúp hậu-vệ khi bị tấn-công, hoặc mang banh lên, giao cho hàng tiền-đạo tấn-công và làm bàn. Trọng đã đền nợ nước khi tuổi còn xuân.

Tiền-đạo gồm có năm sinh-viên Sĩ-quan: Cánh phải có Nguyễn thái Quan ( Đ.Đ. H ), cánh trái có Trần đại Tùng, giữa là Trần trí Dũng, Võ văn Khánh, và Trần trung Đức. Nguyễn thái Quan có dáng đi yếu-điệu, bạn-bè gọi hấn là Quan Bà Bóng. Mỗi lần được banh, Quang chạy nhanh như chớp, dẫn banh xuống vùng cấm-địa, gây khó khăn cho đối-phương truy-cản. Sở-trường của Quan là đá phạt góc. Từ góc bên phải, Quan đưa bóng chính-xác cho Dũng, Khánh, và Đức làm bàn. Cú đá phạt góc của Quan cực-kỳ nguy-hiểm. Quan tử trận khi mới ra trường.

Bên cánh phải có Trần đại Tùng. Tùng như cơn lốc mỗi lần xuống banh, hấn chạy như vũ-bão. Cú sút sấm-sét của chân trái nặng ngàn cân, chính-xác, thủ môn đối-phương không tài nào trở tay

*kip. Tùng được giới mộ-điệu gọi là “ Mũi Tên Đen “. Tùng hiện định-cư tại Canada.*

*Nổi-bật nhất trong trận chung-kết là csvsq Trần trí Dũng ( Đại đội A ). Dũng là mũi tên nhọn số 1 của đội bóng tròn trường Võ-Bị. Ngoài đôi chân sắt với những cú đá sấm-sét, Dũng còn có cái “ Đầu Vàng “, nhiều lần làm cho thủ-môn đối phương không biết đường đỡ. Khánh và Đức nhanh như sóc, đường banh bay-bướm, khôn-ngoan khó cho đối-phương truy-cản. Dũng, Khánh, và Đức phối-hợp rất nhịp-nhàng, gắn-bó, thường dứt-điểm bằng những cú sút( đá mạnh ) thần-sâu, rất-ư ngoạn-mục. Khánh hiện định-cư tại Dallas ( Texas ), Đức và Dũng đã đền nợ nước khi còn son trẻ.*

*Bên cạnh thành-phần nòng cốt là những đấu-thủ xuất-sắc như: Thủ môn Nguyễn văn Sự ( Đ.Đ. A ) rất giỏi trên nhiều phương-diện. Là cựu vô-địch bóng-bàn Nha-trang, cũng là thủ-môn nổi tiếng của đội túc-cầu tỉnh này.*



*Đội túc cầu Đại đội E & F*

Vào trường Võ-bị, Sự giỏi về quân-sự lẫn văn-hóa. Sự được chọn làm SVSQ Liên-đoàn phó. Ngày mãn-khóa, anh chọn binh-chủng Thủy-quân Lục-chiến. Gia-đình Sự hiện định-cư tại Pháp. Trong trận tranh giải vô-địch bóng tròn tỉnh Tuyên-đức có sự hiện-diện của cựu Đại-ta Trần van Trung, Chỉ-huy-trưởng trường Võ-bị QGViệt- Nam, Thị-trưởng Dalat, Giám-đốc Nha Địa-dư, và cựu Thiếu-tá Liên-đoàn trưởng Liên-đoàn Sinh-viên Sĩ-quan.

Sau tiếng còi mãn trận đấu, cựu Đại-tá Trần văn Trung cùng với ông Giám-đốc Nha Địa-dư, và cựu Thiếu-tá Lê trung Thành tiến ra sân cỏ bắt tay từng người, và hết lời khen-ngợi anh em. Ông Giám-đốc Nha Địa-dư nói: “ Trường Võ-bị rất xứng-đáng đoạt chức vô-địch tỉnh Tuyên-đức, anh em cầu-thủ Nha Địa-dư của chúng tôi thua-kém về thể-chất cũng như kỹ thuật. Đây là lần đầu-tiên chúng tôi bị tung lưới ba lần. “

Dem cái cúp vô-địch túc-cầu tỉnh Tuyên-đức về trường Võ-bị, cựu Đại-tá Chỉ-huy-trưởng phát-biểu như sau: “ Từ ngày trường Võ-bị được thành-lập tới nay, xem qua thành-tích thể-thao của trường, tôi chưa thấy trường Võ-bị đoạt chức vô-địch túc-cầu tỉnh Tuyên-đức. Đây là chiếc cúp đầu-tiên do sinh-viên



Nguyễn văn Sự

Sĩ-quan K19 tạo được thành-tích, không biết các khóa sau này có được một đội bóng giỏi như đội bóng này không. Có một điều mà tôi thấy chắc-chắn là nó sẽ có những tác-dụng lớn trong việc cổ-động và tuyển-lựa sinh-viên sĩ-quan gia-nhập khóa 20 sắp tới.

Tôi sẽ liên-lạc với Nha Tâm-lý-chiến, bộ Tổng-tham-mưu cho in hình đội bóng tròn trường Võ-bị trên các bích-chương, hầu cổ-

*động các sinh-viên dân-chính gia-nhập trường Võ-bị cùng với hình-ảnh các sinh-hoạt khác. “*

*Giờ đây, sau bốn mươi năm nhìn lại, ngồi viết những thành-tích đội túc-cầu K19, lòng tôi không khỏi bồi-ngùi xúc-động nhớ đến các bạn cùng khóa một thời đã cùng nhau chia-xẻ những buồn vui đời lính. Thương cho những thằng bạn có số-phận hẩm-hiu, sớm lìa đời không một lời trần-trối, nhớ những thằng còn lại đang rải-rác đó đây trên xứ người hay nơi quê nhà, cầu xin mưa thuận gió hòa và mong ngày hội-ngộ.*

*Đặng kim Thu*



*Hồ Than Thở Dalat*



*Pleiku -*

*K19 -*

*Một Thuở Bạn  
Bè*

*Vũ thị Minh Dung*



*...Chúng ta bị lôi cuốn bởi cái định mệnh phi lý đưa chúng ta đến gần nhau. Một khi đã đến rồi thì nó không vô cơ mà ra đi, khi đã ra đi, nó nhất định sẽ để lại trong ta những đậm đà, tha thiết, tiếc nhớ khôn nguôi...*

*VÕ HỒNG*

*Hải Vân nối gót theo tôi vào nhà trong, chưa kịp chào từ già bác Tạc, mẹ Vân; nó đã kéo giựt tay tôi hỏi*

*- Sao? mà thấy thế nào?*

*- Thấy thế nào là thế nào? tôi hỏi ngược lại*

*- Còn hỏi nữa! nó thất vọng, nguýt mắt có đuôi nhìn tôi*

*- Xời ơi! thì mà cũng thấy đó, một ông là vua xạo, một chàng là thánh lão, hơi đầu mà tin họ, mà thế này, thế nào chi cho rắc rối cuộc đời ra?*

- Thế còn anh chàng kia? mắt con nhỏ thô lỗ nhìn tôi, chờ đợi câu trả lời.

- Hiền như ông bụt! tôi phì cười trả lời cô bạn con nít ranh mà bày đặt làm trò mai mối.

Thấy tôi không tha thiết gì đến chuyện giới thiệu, môi mai của mình, Hải Vân bỏ ra ngoài hàng hiên, nơi bốn năm người đang trò chuyện gồm anh Phạm Khánh Châm, Nguyễn Văn Sinh, Hoàng Văn Thanh, và Bích Vân, chị con ông bác của anh Thanh ở Dalay mới xuống mà sau này tôi được biết là Bích Vân, buổi chiều hôm đó đã dẫn 3 ông SVSQVBĐL Khóa 19 tới nhà Hải Vân nhờ giới thiệu bạn gái khi họ đang chờ máy bay để trở về trường làm lễ mãn khóa, sau khi đã học xong khóa Rừng Núi Sinh Lầy tại Dục Mỹ.

### **Nhân chứng một cuộc tình . . . không còn nữa**

Anh Châm người Bắc, cao lớn, khuôn mặt chữ điền, nước da ngăm đen, đầy vẻ cương nghị, Anh ăn nói lưu loát, bật thiệp và rất đẹp trai.

Anh Sinh cũng người Bắc, hơi nhỏ người hơn 2 anh Thanh và Châm, ăn nói lanh lợi, lém lỉnh hơn cả. Anh pha trò dí dỏm, phụ họa, kể tung, người hứng cùng anh Châm rất nhịp nhàng, có duyên. Thật là một đôi song ca “thi nhạc giao duyên” tài tình vô cùng trong cách tán gái của mình.

Phải công nhận là hai anh nói chuyện rất hăng say, rất hào hứng, ồn ào, sôi nổi, vui vẻ, cởi mở; Hai ông hăng say “kể tung người đờ” đến nỗi làm cô bé nhà quê tỉnh lẻ xấu xí như tôi, chột thấy mình, như đang là một mục tiêu cho hai người đùa giỡn. Tôi cảm thấy sợ đàn ông “ Bắc Kỳ Quốc” quá đỗi! mặc dù mình cũng là cô Bắc Kỳ ợ nhỏ nhỏ chính cống, nên hãi quá đòi về, không dám ở lại; vì hai ông XẠO quá là XẠO, tin không nổi!!

Buổi chiều vui tươi, rộn rã với chỉ hơn 1 tiếng đồng hồ nói chuyện muta nắng, thơ nhạc, văn nghệ lần đầu tiên trong cuộc đời nữ

sinh đó đã đưa tôi qua một khúc quanh mới của tương lai mai sau. Đó là lần đầu và cũng là lần cuối, tôi không bao giờ còn có dịp gặp lại anh nữa để cười, giận, dí dỏm, đối đáp, đánh đá với anh, để sợ anh: “cha này xạo quá, tin không nổi!” vì à à. người hùng mũ đỏ tên Châm, Phạm Khánh Châm sau khi ra trường, về một đơn vị nhảy dù đã hy sinh quá sớm (năm 1967) trong một trận chiến khốc liệt. Anh đi, bỏ lại cha mẹ, gia đình, người yêu khi tuổi anh chưa đầy ba mươi.

Khi con chim đầu đàn chập chững bay xa  
Bỏ lại đằng sau đôi cánh mỏng  
Những mái tóc em thơ  
Những tóc trắng mẹ già

...

Người lính nhảy dù sau cuộc hành quân.....

“Saut Đêm” Hà Huyền Chi

Anh bỏ đi chẳng trở về để không bao giờ tôi còn được nghe tiếng chào thân thiện “Chị Thanh” từ anh.

\*\*\*\*\*



Tháng ba, năm 1969, tôi đang ở ĐàLat, (về nhà cha mẹ chồng để sanh cháu thứ hai), anh Thanh gọi về cho biết sẽ đi học lớp tình báo bên Singapore và thêm: có nhiều bạn bè đi ngoại quốc, được phép mang ít hàng về dưới hình thức “quà tặng” nếu không dùng, bán lại rất có lời. Không suy nghĩ, tôi gọi về NhaTrang, hỏi mẹ xin giúp đỡ; mẹ tôi cho mượn 100,000 đồng thời bấy giờ, hy vọng giúp cho vợ chồng con gái mình sẽ thoải mái hơn sau đó với đồng lương đại úy VNCH.

Trước khi đi, anh ghé về ĐàLat. Tôi may 4 cái túi lớn vào trong áo blouson của anh để giữ tiền, cần dặn, dặn dò cùng những mặt hàng đang khan hiếm, cần thiết trên thị trường được ghi chép cẩn thận, - nó là tương lai, và cũng là món nợ của mình, anh phải hết sức cẩn trọng, không thể sơ sót được.

Tôi mang một ước mộng, anh ôm một trọng trách ra đi.

Một tháng rưỡi sau. Từ ĐàLat, tôi về Saigon trước 1 ngày để đón anh.

Theo lịch trình, máy bay sẽ đáp xuống lúc 10 giờ sáng. Thủ tục, giấy tờ chậm lắm là 1, 2 giờ chiều anh đã phải về tới nhà. Chờ mãi, chờ hoài, từng giây, rồi từng phút, bồn chồn, lo lắng cho an toàn của anh cộng số nợ vô cùng lớn lao, biết làm sao trả nếu lỡ “ruỉ ro”??

Tôi lo đến nỗi lỡ buổi ăn trưa, bỏ luôn bữa cơm chiều, cứ đứng ngoài cửa chờ chồng về; càng chờ, càng biền biệt đến hơn 8 giờ tối, bỗng anh hối hả chạy vào nhà khi tôi đã tính lên giường đi ngủ cho 1 ngày mai mong đợi tiếp.

Anh giục mọi người ra xe taxi, phụ đem ít đồ vào; vừa đi vừa nói:

- Máy bay xuống đúng giờ, chờ mãi không thấy thằng Sinh đâu cả, tất cả ai cũng đều có người nhà ra đón và mang hàng về, ngoại trừ một mình mình, vợ, chờ mãi, đồ đạc để tùm lum, phải bỏ đại ngoài phi trường, rồi kiếm taxi về nhà. Hàng để khơi khơi ngoài đó, chẳng có gì an toàn cả!!! Anh lắc đầu, buồn rầu chép miệng.

Tôi cơ hồ muốn xỉu, bủn rủn tay chân, đi không còn vững.

*Thế rồi, một đêm không ngủ vì lo mớ hàng đang nằm ngổn ngang ngoài sân bay!*

*Trưa hôm sau, anh Quang (người nhận chúng tôi và anh Lục làm em kết nghĩa khi anh còn là Đại Úy, Đại Đội Trưởng Tổng Hành Dinh của Bộ Tư Lệnh QĐ II trên Pleiku, sau này đổi về TTM ở Sài Gòn) chở anh Thanh từ phi trường về nhà với mớ hàng trên xe Jeep của mình, cứ cần năn là tại sao không nhờ anh, không nói cho anh biết để đón Thanh thì đâu có mất nhiều hàng như vậy!! tôi buồn đến muốn khóc, trong khi anh Thanh chán ngán:*

*- Cai thằng tệt thật! sáng nay hỏi nó, nó trả lời tỉnh bơ là xin lỗi, rồi còn kể là có đem xe đi đón, nhưng trên đường ra phi trường gặp 2 em thơm quá, bèn rà xe tán láo, tán lếu, không ngờ 2 em chịu đên, chàng bèn đưa đi ăn phở, sau đó đưa 2 em đi ciné cả buổi chiều, quên bém đi đón thằng bạn đang sốt vó, toát mồ hôi! Ô hột chờ ngoài phi trường!!!*

*Chuyến đó, mặc dù chị Quang đã hết lòng kêu gọi hàng xóm, láng giềng của chị ở đường Gia Long, nơi chị có cơ sở buôn bán xe Honda, Suzuki và đến mua hàng đặc biệt ở ngoại quốc về, hàng bán rất nhanh, nhu cầu không đủ cung ứng thế mà vẫn bị lỗ gần 30,000 ngàn đồng vì không bù nổi số đã thất thoát ngoài phi trường.*

*Chuyến buôn khừ khờ đầu đời và ông bạn mè gai vô địch Nguyễn Văn Sinh vẫn theo chúng tôi bao năm qua cho những lúc nhớ về anh, một Nguyễn Văn Sinh linh hoạt, lém lỉnh, đa tình, dí dỏm, hời hợt, dù nay anh đã không còn nữa để cùng chúng tôi ôn lại một chuyện tình, mà anh là một nhân chứng đã tán đào giùm cho anh Thanh ngày ấy, Ô rồi cũng là người đã làm vợ chồng Thanh xất bát, xang bang mang món nợ 30,000 đồng của mẹ mà cho tới bây giờ, gần 35 năm sau vẫn chuta trả lại món nợ đó cho mẹ mình. ỳ*

*\*\*\*\*\**

*Năm 1979, chồng còn ở trong tù, Hải Vân tổ chức vượt biên gồm: mình, mẹ, 3 đứa em, 4 đứa con và gần 10 người cùng chuyến.*

*Chuyện trao vàng không đầy đủ, chủ ghe trao nước thay dầu cho dự bị (tôi nghe được như vậy), thuyền ra khơi được vài ngày thì hết dầu, lênh đênh, vật vờ trên biển khơi cả tuần, thực phẩm hết, nước cũng chẳng còn lấy 1 giọt, các con Vân từng đứa, rồi từng đứa chết vì đói, vì khát, rồi đến mẹ, đến em lần lượt ra đi. Vân là người cuối cùng trên thuyền chết vì uống quá nhiều nước biển. Sống sót duy nhất chỉ còn một người đàn ông mà sau này tàu Cộng Sản đưa về lại Việt Nam.*

*Ngày được tin Hải Vân và cả gia đình thiệt mạng trên biển khơi, tôi bàng hoàng chết lặng, nước mắt khô, không khóc. Đêm về, cái đau đớn, mát mát, những kỷ niệm xưa xô kéo, đẩy đưa, tôi khóc vùi trong gối lặng thương nhớ Vân.*

*Tôi tựa như bờ cát mà những kỷ niệm như muôn ngàn đợt sóng lớn nhỏ thi nhau xô đẩy, cào kéo, đùa giỡn với tôi như sóng nước vờn bờ, đưa tôi vào giấc mơ tìm gọi Hải Vân hôm nào với anh Châm, Sinh, Thanh, Bích Vân.*

*Những kỷ niệm xưa, phượng đỏ ngày hè, những chiều mưa bong bóng ngập nước sân trường; tôi, Vân, hai đứa, ướt như chuột lột cùng về dưới mưa, những đêm cùng Liễu, Năng, Sự học thi trung học đệ nhất cấp, tú tài I, tú tài II, ôm nhau vì sợ ma trên lầu nhà Vân khi bóng trắng chênh chếch trên những đỉnh cây Bàng trước hiên nhà. Những chiều dài lang thang trên bãi biển đùa giỡn bắt ốc, sò, dã tràng, người bạn gai thân nhất, yêu quý nhất của quãng đời học trò và cũng là bà Mai rất “mát tay” cho cuộc tình ThanhĐung chúng tôi :” Đám Mây Biển” hay “Một Biển Mây” NGÔ THỊ HẢI VÂN đã đi vào lòng biển khơi, người đã cho tôi những chồi, lộc, hoa lá của tuổi mộng mơ, chất liệu để viết tuyển tập “Mẫu Kỷ Niệm”*

*Nhớ ngày nào tan trường về chung lối  
Mắt thuyền sương nghiêng nón ngất ngây đời  
Lòng trao lòng cho tình vút lên khơi  
Cho ngon màu triu mến ướt lên môi  
Áo nàng vàng anh về yêu hoa Cúc  
Áo nàng xanh anh mến lá sân trường*

Sợ thư tình không đủ nghĩa yêu đương  
Anh pha mực cho vừa màu luyến thương

...

“Mẫu Kỷ Niệm” Nguyên Sa  
“Mây biển” giờ này chắc đang lãng dăng, lững lờ bay ngoài  
biển khơi Nha Trang? (1)  
Ngàn năm mây trắng còn bay  
Ngàn năm em vẫn thế này mãi thôi  
Ngàn năm mây trắng đầy trời  
Ngàn năm em vẫn là người bơ vơ...

### **Đá Xanh “Sáu Dầu Lửa” Nguyễn Thạch Lục**

Mùa hè năm 1966, tôi được anh Thanh giới thiệu cùng hai anh  
Lục, Nhan khi lên Pleiku thăm anh tại Câu Lạc Bộ QĐ II.

Cuối năm đó, sau lễ cưới, về Đà Lạt một tuần, rồi theo chồng  
lên Pleiku. Người đầu tiên đến thăm chúng tôi tại cư xá Lê Lợi  
là anh Lục. Mãi cho đến bây giờ, gần 40 năm sau, tôi vẫn không  
quên hình ảnh một Nguyễn Thạch Lục hiền hòa, ân cần, thân  
mật, chí thiết, tận tụy với bạn bè như anh.

Thấy tôi chân nâng, mặt mũi còn con nít chạy bầy đặt đi lấy  
chồng, lên tận xứ gió lạnh mưa mùa buồn hiu. Mới dọn lên còn  
bỡ ngỡ, anh lãng xãng an ủi, tới lui giúp đỡ, thỉnh thoảng anh lại  
chạy qua nhà (cư xá anh ở và chúng tôi chỉ cách nhau vài phút  
lái xe) hỏi xem tôi có cần những gì cho anh biết để bảo tài xế  
của anh chị Quang đem qua; lần nào cũng như lần đó, tôi đều  
cám ơn và từ chối vì cuộc sống mới còn khờ dại quá nên chưa  
biết những gì để cần.

Một hôm, anh ghé thăm khi chúng tôi vừa đi chợ về, thấy tôi  
chuẩn bị làm cơm chiều, anh xuống bếp:

- Chị Thanh này, chị có cần nước mắm không? qua bên chị Quang  
mà lấy, hồi chiều tôi mới thấy tài xế chở mấy két nước mắm, dầu  
ăn tùm lum về nhà. Như sợ tôi lại từ chối như mọi lần, anh nhanh  
nhẩu tiếp ngay: - hay là tôi bảo nó chở sang cho chị nhé.

Tôi cười thật lớn để giấu đi nỗi xúc động:

- *Và phải thôi, ai lại làm vậy? để mai tôi sang hỏi chị Quang xin bao gạo chỉ xanh là tội tôi ăn hết năm được rồi, còn tiền lương cứ để dành đi nhẩy đầm Phụng Hoàng thì ăn chay cũng được. Anh gật đầu tán thành, cười vui vẻ. Ôi! nụ cười thân thiết ấy đã để lại mãi trong chúng tôi bao thương mến về anh.*

*Anh giới thiệu chúng tôi với anh chị Quang, mà anh đang ở cùng. Qua lại nhiều lần, thân thương, quý mến nhau trên xứ buồn đất đỏ của những kẻ xa Sài Gòn như anh chị Quang, anh Lục, anh Nhan, anh Chấn và và; xa Nha Trang, Đà Lạt như 2 vợ chồng tôi, nơi mà gió lạnh rít lùa qua khe cửa hàng đêm, nơi có gió Tam Biên nghiệt ngã thổi về những ngày hè oi gắt, nơi có những chiều mưa, nước lũ đỏ, cuốn trôi màu đất đỏ và từ đó chúng tôi đều có chung một anh chị, anh chị TẠ HUY QUANG khóa 11 VB Đà Lạt.*

*Pleiku, nắng sớm mưa chiều, thành phố nhỏ, đi dăm phút đã trở về chốn cũ, đi đâu cũng chỉ thấy một màu treillis xanh cả phố phường bụi mù đất đỏ; nếu người ta không đánh bài để tiêu sầu, ăn nhậu để quên đi những ngày tháng dài đằng đẵng xa nhà, rồi thì Hội Quán Phụng Hoàng chỉ là nơi giải trí thanh lịch của những sĩ quan yêu âm nhạc, đam mê nghệ thuật sau những giờ làm việc mệt mỏi ở hậu cứ hay từ mặt trận trở về.*

*Phải nói rằng những ngày tháng ở Pleiku, xứ của gió lạnh mưa mùa, của những cơn mưa không dứt, sũng ướt, lầy lội cái thành phố bụi đỏ, buồn hiu đó là những ngày thần tiên, thơ mộng, êm đềm, và vui tươi, thân ái nhất của đám sĩ quan trẻ độc thân: Lục, Nhan, Chấn, Anh Thư, Tuyết Phụng (cô bạn gái cùng lớp Tam, Nhị. Nhất của thời trung học) (2) và THANH (mặc dù mới có vợ), họ thường tụ tập tại nhà chúng tôi sau buổi cơm chiều, rồi cả đám cùng à.. phóc lên xe Jeep, trực chỉ hội quán Phụng Hoàng, dù mệt mỏi đôi lúc, nhưng khi đến đó, không cần nhẩy chỉ để nghe ca sĩ Anh Thư (Nữ Quân Nhân, con gái Nữ Đại úy Vẽ) hát, tiếng hát của cô, ôi tha thiết, nồng nàn, nức nở: Ừ Sang Ngang, Tình Nhớ, Bảy Giờ Tháng Mấy, Chờ Người, Tôi Đưa Em Sang Sông, Tiễn Em.. như những tiếng nấc nghẹn, quỵn theo tiếng mưa rơi buồn rả rích không thôi trên mái nhà, tiếng hát chập*



chùng, dồn dập, xoáy quẩn người nghe: Giòng Sông Xanh, Mơ Khúc Tương Phùng. thật sự đã làm đắm trẻ xa nhà chúng tôi quên đi ngày tháng buồn.

Một buổi tối như thường lệ, anh Lục mời tôi bản Boléro “Qua Cơn Mê”; tối đó Phương Hồng Quế hát thật xuất thần và tuyệt hảo, anh Lục vừa nhảy, vừa không hết lời ca ngợi cô ca sĩ của lò nhạc “Phương Hồng”. Đương không, lúc đó, tôi chợt nhớ ra là nhà sắp hết dầu lửa để nấu ăn.

- Anh Lục à! có còn dầu lửa, mai anh bảo tài xế chở cho tôi 1 can ghen, tui tôi hết dầu nấu rồi!!

- Xời ơi!! đang nhảy Boléro hay hết sẩy thế này, sớm không hỏi, muộn không hỏi, nè ngay lúc này đi hỏi dầu lửa!!!

Anh cười sặc sụa, còn tôi cũng không nhịn được cười, lúc trở về bàn:

- Mà coi bả, lúc nào không hỏi, nè lúc đang nhảy bản Boléro đáng đồng tiền bát gạo, bả hỏi tao có dầu lửa không chở tới cho bả 1 can để nấu!

- Thì mà là Sáu, Sáu à. Dầu Lửa chứ còn oan uổng gì nữa mà than, anh Thanh chọc lại, cả bàn cùng bật cười, cười suốt buổi tối cho tới khi đi ăn khuya ở Bún Bò Nhà Xác vẫn còn cười và cái tên à à à à” Sáu Dầu Lửa” Ừ rồi gắn liền với anh từ đó.

Ngày cháu Thùy Hương lấy chồng, chúng tôi từ Seattle về Jacksonville, Florida dự, ở nhà anh chị Sáu Dầu lửa gần 1 tuần lễ mà vẫn không đủ để ôn, kể cho nhau nghe những ngày hồng tháng xanh ở Pleiku, Quân Đoàn II, nơi mà chị Bích Nga vợ anh cũng là một trong những nữ sinh đẹp nổi tiếng của xứ “Đi dăm phút đã về chốn cũ” ờ.

### **“Tư Râu Máu” Nguyễn Văn Nhan**

- Cái thằng! Không biết nó cạo râu, riếc ra làm sao mà lúc nào cũng để bị chảy máu, thấy ghê quá!! Anh Thanh thường hay đùa với anh Nhan và các bạn. Lục, Tâm k17, Chấn, Đỗ và và.

Anh Nhan người Nam, xuề xoà, “nụ cười đi trước, nhịp bước theo sau” tôi hay chọc mỗi khi gặp anh, vì mỗi lần cười là “răng

vàng sáng chói” tôi thường nói lên với anh Thanh về nụ cười bạc ngàn, bạc vạn của anh ngày đó.

Bộ ba Nhan, Thanh, Lục luôn luôn bên nhau chắc vì tình cùng trường, cùng khóa, cùng đơn vị, cũng lại cùng sở thích, đam mê khiêu vũ, âm nhạc, nên không ngày nào mà không gặp nhau trong giờ làm việc tại Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn, rồi tại nhà tôi.

Đôi bạn Thanh - Nhan rồi cũng cùng nhau về NhaTrang mấy tháng trong sứ mệnh đặc biệt với một số anh em bên Biệt Động Quân Báo. Cả nhóm đều ở trong nhà ba mẹ tôi ở NT. Hàng ngày đi, về, làm việc, ăn uống đều có nhau, thân nhau cho đến nỗi anh Nhan muốn làm rể NT, nhưng ngày đó cô em gái tôi còn quá nhỏ, thua anh tới hơn 1 con giáp, thua anh tới không biết bao nhiêu bao gạo để “nuôi lớn” người em phố thị.

Cuối năm 1974, phòng nhì BTL/QĐ II và Trường Thiếu Sinh Quân Cao Nguyên (nơi tôi đang dạy) cùng tổ chức văn nghệ tất niên trùng ngày. Tôi phân vân chưa biết đi bên nào vì “Tình-Nghĩa” hai vai. (3)



*Bộ Tư lệnh Quân Đoàn II*

- Thăng Nhan, nó dặn dò mãi là phải tới sớm tối nay để coi văn nghệ, hồi sáng nó đã ra phi trường Cù Hanh đón phái đoàn nghệ sĩ rồi, nó nói, tới trễ, mất nhiều màn uống lắm đó!! Anh Thanh căn dặn tôi trước khi đi làm. Tôi đành chia đều đôi bên, đi dự bên TSQ trước nửa chừng rồi về bên QĐ sau đó.

Từ bên TSQ về tới hội trường Pleime cũng đã quá 9 giờ tối, bước vào hội trường, trước mặt, sau lưng, chung quanh chúng tôi toàn một màu treillis, giày saut. Chẳng nhìn thấy gì trước mặt, ngoại trừ ánh đèn xanh, vàng, đỏ lập loè hết lên. Sân khấu thì đã bị che khuất bởi mọi người, những hàng ghế sau cùng chẳng ai còn ngồi coi nữa mà đang đứng hết, kẻ chồm tới, người đẩy lui, tiếng hú, huýt gió, cổ võ đầy vẻ khích động vì trên sân khấu lúc đó, nữ thần sexy Thu Thủy đang uốn éo, trườn quẩn như một con rắn bò, quần áo thì thiếu thốn, nghèo khổ! phải khó khăn lắm chúng tôi mới len lỏi lên được hàng trên cùng. Anh Nhan vừa nhích chỗ vừa căn nhắc:

- Thăng Thanh, mày khôn quá! lựa đúng giờ, đúng lúc mà tới, sao không để chập nữa hãy tới mà dọn trống, dọn kèn cho tụi văn nghệ này phải hơn không? Vừa lúc đó, nhạc đổi điệu, thần nữ Thu Thủy xé áo, liệng vải, rồi như một người điên, nàng man dại nhảy, lắc, giũt khắp thân người như bị kinh phong, sài đẹn, uốn ván. Cả hội trường bùng lên tiếng hò, a hò, hú, huýt, huyền não như muốn xé rách màn đêm tịch lặng bên ngoài. Anh Nhan cũng không kém phần hào hứng:

- Thanh, kìa! mau lấy rổ hứng mày! ẹ, ẹy lên!

Giữa lúc đó, tôi còn đang mơ màng nghĩ về những lời chúc tụng của đám học trò TSQ bên kia, miên man nghĩ tới ánh mắt nháy nhó của chúng nhìn tôi khi trình diễn nhạc cảnh “Khúc Ca Ngày Mùa” với những bộ quần áo nông dân ngộ nghĩnh, dễ thương, bên ánh lửa hồng cùng đám tre nửa nhà sàn Cao nguyên

Anh Thanh hích tay: - Có chị Hai mày ngồi đây, ăn nói cho ra vẻ lịch lãm, dân sự chút nghe mày!

Chôm qua anh Thanh, anh cười giả lả:

- Ai chứ, chị Thanh thì thông cảm lính hết mình. Vợ Võ bị, lại dạy TSQ, hai trường cùng đều là lính chuyên nghiệp, hiện dịch,

sống chết cũng không khỏi chữ LÍNH, thì ba cái trò này nhằm nhò, ăn thua gì chị nhỉ? “Ánh đạo vàng lấp lánh”, anh cười hồn nhiên, vô tư.

Anh rất thích khiêu vũ, phải nói là đam mê mới đúng. Hầu như một tuần 7 ngày, thì anh trực đêm tại Hội Quán Sĩ Quan Phụng Hoàng hết 4, 5 đêm.

Mỗi lần bước vào cửa hội quán là đã thấy anh với bộ treillis thẳng nếp hồ, đôi giày saut bóng loáng, cùng người đẹp Nguyễn Thị Định đang quấn nhau xoay tròn trên sàn nhảy trong bản valse dồn dập, 2 chân vòng kiềng, anh khuỳnh ra, quay tới tấp như con vù, bất kể tướng Vĩnh Lộc, tướng Toàn, hay tướng Du và sĩ quan tùy tùng đang ngồi trước mặt. Anh nhảy liên miên, không ngừng nghỉ; vừa nhảy vừa vẫy tay chào chúng tôi mới tới với “nụ cười vàng” trên môi.

Chiều nào cũng vậy, tôi hay ngồi ngoài hiên cư xá chờ anh Thanh về, một bên ghế trống để 1 chồng truyện chường, bên cạnh kèm mấy quyển sách luật (học hàm thụ) cho đỡ cái cảm giác tội lỗi lười học, nhưng chăm đọc chường.



Anh Nhan và Định đi làm về ngang, mỗi lần như vậy là:

- Nghỉ học đi chị Thanh ơi! Tối nay, 8 giờ nghen. Học hành chi nữa cho già người!

Nhìn họ tay trong tay, hạnh phúc, vui tươi, cùng 1 đam mê, sở thích. Cái vui tươi rục rờ của 1 mùa xuân hoa nở giản dị, hồn nhiên, vô âu lo của 1 sĩ quan trẻ, đẹp trai, độc thân yêu đời, bên 1 người đẹp của xứ “Em Pleiku má đỏ môi hồng” của những

ngày fiancé rồi thành hôn, tưởng chừng như đời là một chuỗi mộng mơ, hoa nở.

Ngày tháng cứ thế êm đềm trôi như những đám mây bay trên bầu trời xanh trong mùa nắng hạ nếu không có ngày 30 tháng 4 năm 1975.

- Thanh ơi! mà nhớ gọi cho tao, mà đừng bỏ tao nhen, tao buồn và nhớ tụi mày lắm, nhớ tụi thằng Lục, thằng Chấn, thằng Đồi., nhớ Pleiku.... Tôi lặng thinh, nhìn anh Thanh đang cố an ủi, thuyết phục bạn trên phone ráng thu xếp về hợp khoá với anh em.

- Mà mua vé máy bay đi Los Angeles hoặc Orange County, rồi bảo thằng cháu mày nó chở ra phi trường, khi tới nơi kêu tụi nó ra đón à àok! ok! rồi, rồi, thì tao sẽ ra đón mày, nhưng phải cho biết chuyến bay, ngày giờ à.. mua vé ở đâu á hả? trời ơi! Thì mua ở nơi mà ở chút còn đâu nữa!!..... cái gì? à. Không biết mua ở đâu, không biết đi phi trường nào à?, thì hỏi!!, mà bảo thằng cháu mày nghĩ 1 vài tiếng lo cho mày, có 2 người thì lo cho nhau chút!, thằng cháu mày đâu, đưa đây, tao nói chuyện với nó à cái gì? hai người như mặt trăng, mặt trời, không khi nào gặp nhau??.....Thôi mà để giấy dặn nó về gọi cho tao, hoặc mày cho tao biết lúc nào nó rảnh để tao gọi nó chỉ cách thức....

- Nó không hề tiếp xúc với ai từ ngày qua đây, Rhode Island, đến bây giờ move về ở gần Atlantic, New Jersey, cu ki chỉ có 2 chú cháu, người học ngày, kẻ làm đêm, chẳng đi đến đâu cả!, nó khóc trong phone vì bị xúc động khi mình gọi, mừng quá hoá khóc, than cô đơn, muốn đi về hợp khoá quá mà không biết cách à..

Giọng anh Thanh xót xa, buồn, nói với tôi sau khi phone cùng anh Nhan.

Cuộc đời 30 tháng 4, 1975, tù ải, đoạ đầy, bị hất hủi tàn nhẫn. Số mệnh quá cay nghiệt với anh! Đó là lần nói chuyện cuối cùng với nhau trên phone về vụ hợp khoá năm 1997 tại Nam Cali, rồi sau đó mất liên lạc vì số phone disconnected cho

đến bây giờ chúng tôi vẫn chưa biết anh ở đâu để liên lạc, nghe nói anh đã về VN sống vì quá cô đơn ở bên này.

Anh Nhan ơi! nếu đọc được những giòng chữ này, anh làm ơn liên lạc gặp với anh Thanh và tôi, chúng tôi nhớ anh! chúng ta rồi sẽ kể cho nhau nghe, sẽ nói đi, nói lại, nói mãi về một thành phố đất đỏ bụi mù, mây phủ núi đồi có tên KonTum, Pleiku, chúng ta cũng nhất định chẳng bao giờ quên hay phôi phai những ngày tháng vui buồn đã qua đi nơi quê nhà sương khói này anh Nhan ạ.

Chúng tôi nhớ anh vô cùng!

### “Người Nghệ Sĩ” Nguyễn Thiện Thành

Anh gật đầu chào tôi, mỉm cười thật hiền hòa khi anh Thanh giới thiệu:

- Đây anh Thành, bạn cùng khoá, anh mời về nhà ăn cơm chiều, rồi đi Phụng Hoàng tối nay. Quay qua Đại, em trai tôi đang đứng gần đó, anh Thanh nói tiếp:

- Đây, thiếu úy Quân Trấn ba gai, vua nhẩy dầm thầy chạy, bữa nay có dịp gió gặp mưa, tha hồ cho 2 anh em mày thành bão thành giông ở Phụng Hoàng à

Một hôm, anh tới thăm chúng tôi, chắc vừa ở dưới quận về, áo, quần, giày trần còn bụi bùn đất đỏ. Lúc đó, đúng bữa cơm chiều, đang ăn, thấy anh bước vào, Đại mừng như cá gặp nước:

- Anh Thành, ăn cơm rồi đi “đăng xê” luôn nghe!

- Quần áo dơ dáy quá đi đâu được!

- Em mới về Nhatrang, may mấy bộ đồ đẹp lắm, anh mặc thử coi, cỡ anh và em vừa nhau mà, đừng lo, anh cho tài xế về đi, 2 anh em mình đi chơi tối nay. Cậu em ba gai của tôi dụ ông bạn của ông anh rể đi chơi hoang với mình.

Anh Thành cười chúm chím nhìn hai vợ chồng tôi mà chẳng nói một lời nào, nhưng chân thì đi theo thẳng em kết nghĩa vào phòng thay quần áo civil. Chẳng bao lâu 2 anh em bước ra với 2 bộ đồ láng coóng, chemise màu xanh biển đậm, điểm những sọc nhỏ xanh nhạt hợp tông với chiếc quần tây đen cắt khéo, chẳng nói

chẳng rằng, anh chỉ cười tùm tùm nhìn 2 vợ chồng tôi rồi cả hai dzọt lên xe jeep đi mà chẳng thèm ngoái ngàng gì đến bữa cơm chiều.

- Hai cái thằng này mê nhảy đầm đến thế thì thôi!! Anh Thanh lắc đầu hết ý kiến.

Viết đến đây, tôi chợt nhớ đến một truyện ngắn đăng trong tờ Sài Gòn Mới của Seattle cách đây không lâu mà nhà văn Không Quân Trường Sơn Lê Xuân Nhị đã viết về một người bạn phi công mê nhảy đầm: “àà.. Tôi thắc mắc tự hỏi: không biết nhảy đầm nó có cái quái gì mà cái thằng này (Quang, bạn ông ta) nó mê mẩn, tha thiết đến nỗi thế nhỉ?? Không thể hiểu nổi!!...” Tôi đã bật cười khi đọc đến đoạn văn giản dị, dí dỏm đó rồi nhủ thầm: có khác nào mấy ông nhậu, càng “dô” là càng chẳng muốn về nhà, mà rượu thì đắng, chát, cay.. . chớ có ngon ngọt gì đâu mà ham đến thế nhỉ?? Có khác gì đánh bài mê mẩn tới quên cả thời gian, cả đường về? - Same thing!!!

Anh Thành “get along” rất dễ dàng với mọi người, anh vui vẻ, trẻ trung trong tâm hồn, tuy không ồn ào, năng động như anh Nhan, nhưng trong anh, ông Thiết Giáp Bình quận trưởng quận Thanh An này tiềm tàng một tâm hồn nghệ sĩ, đa sầu đa cảm. Anh nói bằng ánh mắt nhiều hơn bằng lời hoặc bằng chân tay như anh Nhan.

Dần dần sau đó, mỗi lần anh ra nhà tôi là chỉ để đi chơi với chú Đại, chứ không phải với “thằng Thanh” đang đùm đê vợ con nữa. Có nhiều lần nhớ nhà, nhớ gia đình, anh ngồi thờ người ngoài phòng khách nhìn khỏi thuốc bay, cậu em ba gai hỏi, anh lảng đãng trả lời nửa thật, nửa đùa trong tiếng Huế: - ta là ààà người ààà nghệ sĩ mà! Rồi nheo mắt cười nhìn mọi người như ta đây là một nhà” nghệ sĩ “ thứ thiệt.

Cuộc đời 30 tháng 4 năm 1975 đã phủ nhuộm cả cuộc đời anh. Chị Jacqueline Thu, người đẹp của Đà Lạt một thời, một người vợ ngoan hiền, một người bạn dễ thương, thân thiết. Chị thường hay buồn vui, thủ thỉ, tâm sự, chia sẻ với tôi. Trong những ngày tháng cô đơn, xa nhà, theo chồng lên Pleiku.

*Cái chết chọn lựa của chị đến với tôi thật ngỡ ngàng, đau xót. Cả mấy năm sau tôi mới biết. khi anh Thành đang còn trong tù. Năm 1995, về họp khóa 19 tại San José, chúng tôi đi thăm Đại Tá Trịnh Tiểu Trường Phòng Nhì QĐ II, (cấp chỉ huy của anh Thanh hồi còn ở Pleiku) tại Sacramento, đó cũng là lần đầu Thanh-Thành gặp lại nhau sau hơn 20 năm, ngày vắn nạn của đất nước.*

*Thấp được nén hương trên bàn thờ chị, tôi đã dạn lòng không được khóc, phải thật bình tĩnh nói chuyện cùng chị, nhưng khi nhìn ảnh chị. Jacqueline Thu ơi!! tôi không giỏi, không cứng lòng đến thế! Không cầm được nước mắt, tôi chạy vội vào toilet òa khóc, tôi nhớ chị, thương chị đến quay quắt!!*

*Lau nước mắt bước ra thì anh Thanh cũng không hơn gì tôi, đang ôm anh Thành khóc rưng rức trước mặt chị Thành và mấy người bạn đang ngồi gần đó.*

*Buổi tối, sau đêm dạ tiệc Đại Hội khóa 19 năm 2001 tại Hội trường Milpitas ở San José. Một số bạn thân đến thăm hỏi vì bằng đi 4 năm chúng tôi mới về họp khóa kể từ năm 1997 tại Nam California. Anh Huỳnh Kim Tắc, anh Nguyễn Đình Hạnh, anh Nguyễn Định và àmừng, vui, chọc, chế tôi đủ điều, rồi đòi chụp hình kỷ niệm mà:*

*- Thăng Thanh, mày đi chỗ khác chơi, chỗ này chỉ để chụp tụi tao và bà xã mày mà thôi. Mấy ông bạn thân, lâu ngày gặp nhau, đùa giỡn thân tình giành nhau chụp chung với tôi (họ xạo đấy! đừng tưởng thật mà bỏ!!), thấy anh Thành cứ đứng nhìn mọi người chụp rồi tùm tùm cười.*

*Qua ngày sau, xuống thăm anh chị N Đ Hạnh tại Sacramento, lại gặp anh chị H K Tắc, anh Huệ, anh chị Thành, lại một màn chụp hình bên hồ Nhật Nguyệt của Liễu Gia Trang. Thấy mọi người thi nhau chụp với tôi (đùa giỡn cho vui), anh chép miệng than:*

*- Tôi chưa được tấm nào cả!! ao ước từ tối hôm qua mà mấy thằng mắc dịch này nó giành hết, đến bữa nay cũng vậy!!.*



*Cả đám cười rung rinh mặt hồ. Tôi mời anh chụp chung, đứng cạnh nhau mà lại xa đến mấy “tấc” ngàn trùng!!*

*- Anh đừng xát vào đây, còn tay này quàng lên vai tôi cho ra vẻ “thân hữu”, chứ làm gì mà run gúa vậy anh Hai??? Chao ôi! Anh nở nụ cười sung sướng, hỉ hả, ôm vai tôi, ngả đầu làm duyên rồi còn dặn:*

*- Thăng Thanh, thăng Tắc, hai thằng mày ráng chụp cho đẹp tấm này để tao làm lịch kỷ niệm đó ghen. Sau đó các anh đều chụp chung với mấy người mẫu như chị Hạnh, chị Tắc, chị Thành hà. Ôi! kỷ niệm, làm sao có thể quên được những phút giây bạn bè cùng khoa gặp lại nhau cùng giỡn đùa thân mật như con nít bên hồ Sen nhà anh chị Hạnh ở Sacramento ngày ấy!*

*Năm nay họp khoá ở Seattle, gia đình “Ta là Người Nghệ Sĩ” 4 người sẽ về tham dự. Cậu em tôi:*

*- Kỳ này anh chị Thành phải ở nhà em ít nhất cũng vài ba đêm, hơn 28 năm rồi không gặp, em nhớ “Người Nghệ Sĩ” tài hoa này vô cùng, chị D ơi!*

### **“Người Mù U” Nguyễn Phước Xuân**

*Không cần phải đem về nhà để giới thiệu một K19 mới nhập “thành phố sương mù Pleiku” như mọi lần, vì ông ở Mù U” Nguyễn Phước Xuân đã là hàng xóm mới của chúng tôi. Như đã gặp nhau trước trên BTL/ QĐ, chiều hôm đó, sau khi đi làm về, anh Xuân bước qua nhà tôi (2 nhà chỉ cách nhau một vách tường mỏng):*

*- Đây anh Xuân, bạn cùng khoá, mới đổi về phòng Tổng Thanh Tra, bạn chí thiết của Giáp, nên sẽ là hàng xóm với mình luôn. (Ông bà Giáp, hàng xóm của tôi đã mời anh Xuân về ở cho vui). Anh Thanh giới thiệu người bạn mới với tôi khi tôi đang chuẩn bị bữa cơm chiều. Cơm rau, dưa dạm bạc, chúng tôi mời, anh lịch sự từ chối.*

*Ngày ngày gặp nhau, sáng, trưa, chiều, tối, ông bạn Giáp “playboy” ít khi chịu ở nhà cùng vợ con, thì dĩ nhiên ông Xuân cũng đành thơ thẩn một mình, và chỉ một bước ngắn là ông “Mù*

U” bước qua nhà tôi, đôi bạn cùng trường, cùng khoá, cùng nhiệm sở nói chuyện nắng mưa, âm nhạc, khiêu vũ rất tương đồng và hoà hợp.

Có những buổi tối mưa lạnh, lười không đi hội quán PH, tôi nướng bắp mới hái, nấu một nồi khoai lang mật, hoặc một nồi chè đậu đen và phải có anh qua ăn chung thì mới trọn vẹn ngon và vui.

Anh Thanh thích ăn vặt, mà tôi thì không, nên anh Xuân luôn là người “cùng ăn cho vui” Có nhiều lần nhìn anh Thanh bốc một củ khoai còn nóng hổi trong nồi:

- Nhìn thấy bạn Thanh vừa ăn vừa thổi củ khoai là tui thấy cả một bầu trời hạnh phúc đang về với ta! Hahaha!!! Anh tròn miệng cười hô hố hồn nhiên, làm cả nhà đều vui theo vì cách cười khá ngộ nghĩnh của anh. Đôi khi đùa giỡn, anh hay nói lấp, tôi theo chọc anh sát nút:

- Cách phát âm, ngôn ngữ của anh là người miền nào, khai thực tui nghe coi, chứ cái kiểu này thì anh không phải người Sài Gòn mà là người à à à

- Người Mù U

- Người Mù U là người miền nào vậy? Có thiệt không đó ông?? Tôi nghi ngờ hỏi.

- Mù U là tên một làng nhỏ ở t..u..ốc l..u..ố.c trong miệt Cà Mạà. Cái miệt anh tròn vo phát âm theo giọng miền Nam, tôi không nín được cười:

-Cà Mạà. Cái miệt anh tròn vo phát âm theo giọng miền Nam, tui chưa có nghe qua cái xứ cà kê dê ngỗng nào lại có cái tên làng Mù U, mù iếc này cả, thôi ông đừng phịa nữa!

-Nói thài à êc đó! Anh nghiêm trang, tròn vo đôi mắt trả lời, tôi bán tín, bán nghi nhưng vẫn cho anh cái òbenefit of the doubt” Anh có cái tên “Ông Mù U” từ đó.

- Bạn Thanh à, tui nghĩ hoài hổng ra, bạn, hồi trong trường hiền lành như ông bụt, hổng nói, hổng rằng gì ráo, mà sao? mà sao bạn lại tán được chị D này, cũng hay thiệt!! Chớ cỡ tui, hồi đó đòà người ta thấy ai mà họ sợ là chạy chúi mũi chúi lá, đến vấp té, lồm cồm bò dậy, ngoái cổ nhìn lui rồi hết hồn chạy tiếp, còn

tui á? Ch...ạ..y tới vấp té, mà hông dám ngó lại, cầm đầu ch...àay tiếp, sợ quá! hãì quá mà!!! mà sao bạn, bààan can đảm quá vậy?? hõhõhõ!!! hahaha!!!à.

Nhìn anh cười hồn nhiên, hí hửng, thích thú, khoái chí với cái khám phá mới trong cách chọc quê tôi. Cả nhà cùng cười theo. Tâm hồn anh đơn thuần, giản dị và dí dỏm làm sao!!

Đôi bạn Thanh-Xuân đi đâu cũng có nhau, kể cả những ngày nghỉ phép về Nhatrang, về Sài Gòn, đều có “ông Mù U” đi tháp tùng, rồi đến mọi sự việc trong nhà tôi, từ Pleiku cho đến NhaTrang anh đều có phần, góp ý.

Hôm BTL nhẹ của QĐ II di chuyển về NT, một phần của Trung Tâm Thẩm Vấn phải di chuyển theo. Tình thế đã có phần căng thẳng. Trong lo lắng để vợ con ở lại Pleiku, anh Thanh nhờ “ông Mù U” trông chừng giùm mẹ con chúng tôi. Nhìn anh Thanh âu lo, căn dặn, nhìn “ông Mù U” gật gật, gù gù, tôi thấy phát chán! nhờ ai không nhờ, nhờ ông lơ đãng, lẫn lẫn này mà gửi gắm thì kể như mẹ con tôi sắp luá vàng tới nơi rồi!! vì ông Giáp ởplayboy” đã đi theo Đại tá Trịnh Tiểu về Ban mề Thuật để lo việc tái chiếm thành phố này, cũng đã giao vợ con cho ông Mù U take care, nay lại đến ông Thanh; ai, ổng cũng gật đầu ok, không từ chối, một mình ổng còn lo chưa xong, nay không chỉ một gia đình mà tới 2 gia đình, lo làm sao tới mà gật với gù, rõ chán mớ đời! Tôi than thầm.

Định mệnh sắp xếp! chỉ không đầy nửa tiếng, sau anh Thanh quay xe trở lại đón mấy mẹ con tôi đi cùng về NhaTrang, để lại chỉ một gia đình chị Giáp đã quá đủ cho “Ông Mù U” lo. Thế mà sau đó ít ngày, anh cũng đem được mấy mẹ con chị Phạm Viết Giáp về tới NT dù máy bay chở lạc qua Đà Nẵng hết vài đêm. ốHú hồn, hú viá! Cả nhà an bình về được tới Nhatrang. Chị Giáp thì thầm, nháy mắt cười với tôi.

Tấm lòng với bạn bè, cái keo sơn, gấn bó, lo lắng cho nhau, đã làm cho tình bạn Thanh-Xuân càng ngày càng thân thiết và cả gia đình tôi vô cùng quý mến anh. Bất cứ một lần nào về Nhatrang công tác hoặc đi qua, anh đều ghé về nhà tôi, các em trai gái của tôi đều coi anh như anh Thanh thứ 2 của gia đình và thân thiết

đến nỗi nếu không có ngày 30 tháng Tư năm đó thì chắc anh đã là em rể chúng tôi.

*Định mệnh an bài!!*

Sau nhiều năm mất liên lạc, tôi có dịp được gửi về VN chút đỉnh giúp khi anh mới ra tù, vì thời gian đó chuyện chuyển tiền còn rất phôi thai và khó khăn. Ngày gia đình anh qua Mỹ, gặp lại nhau bồi hồi, xúc động kể lại chuyện xưa, anh luôn nhắc:

- Cám ơn chị D đã giúp đỡ tôi trong những lúc cùng cực, đó là “bát cơm xiếu mầu” mà tôi không bao giờ quên ơn chị, chị là “xiếu mầu” của tôi à..

Tôi ân hận đã không giúp được anh, người bạn thủy chung tình nghĩa này sớm hơn!!

Nay, anh không còn nhìn thấy gì chung quanh bởi một chứng bệnh hiểm, ác, nghiệt ngã, người này dành bất anh mà được một lời, đã bao lần, sắp xếp vô thăm anh mà đi được, cuối chỉ một mình và cả gia đình đến thăm anh, ngoại



trừ tôi. Lần vừa qua, sắp xếp để đi thăm anh trước khi về lại Seattle. Tôi ngồi nhà chờ anh Thanh về để cùng đi, trên freeway kẹt xe giờ tan sở, cuối cùng anh Thanh và em tôi đành tranh thủ đến thăm anh vì về đón tôi thì sẽ không kịp giờ ra phi trường.

Tháng ba vừa qua, em Văn lấy vợ, không có anh đi dự như anh đã từng mong muốn, tháng bảy này, tiệc tiễn em Hùng đi học Orthodontics chắc sẽ không có anh, rồi tháng mười hai đám cưới Hùng cũng sẽ không có anh. Ngày ở VN, không một việc gì trong gia đình tôi mà anh không dự phần. Ngày ở bên xứ người này thì anh lại luôn luôn không thể thiếu trong mọi hoạt động

của gia đình tôi. Tên của anh chị và cháu Nhi luôn trên trang đầu, từ một cháu nhỏ sinh nhật, ra trung học, tốt nghiệp đại học (con của các em tôi), khai trương, dọn nhà, mẹ tôi vào bệnh viện, ra bệnh viện.àbất cứ việc gì kể cả trước hoặc sau khi về tới CA, người đầu tiên mà anh Thanh gọi là: Xuân, Xuân đi ăn sáng, Xuân đi ăn trưa, Xuân đi ăn chiều, Xuân đi nhảy đầm, chờ anh Xuân, anh Xuân sắp tới, ảnh đang trên đường tới, đã kêu anh chị Xuân chưa?

Anh Huyện gợi ý thu bản tin hoặc truyện ngắn vào tape hoặc CD do anh em khoá 19 thay phiên nhau đọc cho anh nghe. Trên phone, tôi không nói với anh Huyện là tôi sẽ đọc, nhưng, những giọng chữ, những tâm tình này, người “xíu mẩu” nhất định sẽ làm, sẽ đọc cho anh.

Người “xíu mẩu” này nhất định sẽ cho anh thấy rằng:

-Nè, người Mù U kia ơi, bây giờ anh không cần phải lồm cồm vừa bò vừa ngoái cổ nhìn lại xem bà D đang đuổi tới đâu nữa vì: người đó đang ở trước mặt anh, đọc cho anh nghe chuyện ngày xưa, những ngày xưa thật thân ái của chúng ta ở PLEIKU, xíu của:

Phố núi cao

Phố núi đầy sương

Phố núi cây xanh

Trời thấp thật buồn

Còn biết bao khuôn mặt thân thương, biết bao tình nghĩa như chị Phạm Ngọc Dao, người đã đưa tôi đi sanh cháu út. Năm nay cháu đã 30 tuổi!, mới năm nào, anh Thanh trên đường vào Quân Đoàn để trực, ghé nhà chị, cư xá Lê Lợi trước mặt Bảo Sanh viện QĐ II, lo lắng nhờ chị chạy qua cho có bạn vì không muốn đưa vợ về NT sanh nở. Mỗi lần về như vậy là phải cả 5, 6 tháng sau mẹ con mới bồng bế nhau lên lại Pleiku.

Một Phạm Đình Long chứng chạc, ăn nói duyên dáng, từ tốn mà chúng tôi vẫn còn tấm ảnh chụp cùng với anh chị hôm mình đi Kontum chơi khi chị và các cháu mới theo chồng dọn lên Pleiku.

*Một Nguyễn Bá Niết, người sĩ quan Không Quân hiền lành, tử tế, hết sức hiếu khách với bạn bè mà đã gần 30 năm nay chúng tôi không nghe được tin anh kể từ sau ngày 30 tháng Tư năm 1975.*

*Một Trần Văn Chính lè phè, dễ dãi ở Ban Mê Thuột nhưng hay về Pleiku công tác.*

*Người phụ rể này rồi kết duyên với người phụ dâu của tôi: Bùi Ngọc Phượng cũng sẽ đi Seattle một chuyến để về họp khóa ngày 4 tháng 7 năm 2003 này.*



*Một Đào Quang Vinh, người Phi Công hào hoa, bay bướm đã nổi danh hơn với những áng văn chương trau chuốt như “Giọt Nắng Bên Thềm”, “Phiêu Bồng” đã từng đòi “đắm” vào mặt thằng Thanh vì: Đã được nhờ làm phụ rể, mà hôm đó chờ hoài chẳng thấy thằng Thanh mắc dịch đâu cả. Cái giận cho leo cây, ông Pilot Văn Sĩ vẫn còn nhớ tới bây giờ mà không nguôi.*

*- Anh Vinh ơi, “ààChúng ta bị lôi cuốỒn bởi cái định mệnh phi lýà” đấy! Anh phải cảm ơn anh Thanh ngày ấy vì lý do nào đó đã không liên lạc được với anh để anh làm rể phụ, rồi anh mới*

lấy được người vợ trẻ đẹp, tài hoa, hát hò hơn người là chị Kim Uyên, chứ không có chữ **NẾU** này thì giờ này người vợ của anh chắc đã là một bà Nhatrang nước mặn (Con gái Nhatrang tỉnh lẻ, xấu xí, ăn nói vô duyên, cộc cằn) không thể nào so bì với chị nhà bây giờ đâu.

Không phải tại Thanh, cũng chẳng phải tại anh mà là tại số mệnh đã an bài cho anh sẽ có một người vợ thanh-sắc vẹn toàn như chị Kim Uyên.

Hy vọng anh Thanh tôi sẽ được anh chị biết ơn mà ưu ái tặng cho ít nhất một CD của ca sĩ Kim Uyên và một tác phẩm để đời của anh như “phiêu Bông” chẳng hạn, anh chị nghĩ sao về cái “Định Mệnh” của Giáo Sư, Nhà Văn Võ Hồng? mà quên đi “cú đấm” cho thằng Thanh dễ ghét??

\*\*\*\*\*

Bây giờ là tháng Sáu, tháng sáu bên nhà - Tháng sáu, trời mưa, trời mưa không dứt!

Trời không mưa, em vẫn lạy trời mưa

Tháng sáu bên này, Cali nắng đỏ, Seattle vẫn bắt chợt cơn mưa buốt lạnh cuối mùa.

Tháng sáu bên nhà, giờ này Pleiku có còn sương khói, có còn những cơn mưa lũ lụt kéo về thành phố đìu hiu buồn??

Tôi ở bên này, khúc sông mưa

Đầu khúc sông kia, nắng cuối mùa

Giang đầu đôi bến, nghìn trùng cách

Phố núi sông này, nhớ bến xưa

Bên ấy, Pleiku cũng đến mùa

Kéo về thành phố, sũng cơn mưa

Tam Biên gió núi về day diết

Ở đó, bên đây, tuyết gió lùa!...(4)

Mười năm Pleiku, mười năm với nắng sớm mưa chiều, bùn đỏ, bụi hồng.

Hai hàng Muồng thẳng tắp ven đường Trịnh Minh Thế (quốc lộ 14) có còn trở hoa vàng cuối đờng đi?

Mười năm với những con phố dốc lặng tĩnh trong nắng hanh vàng cuối chiều mà đi dăm phút đã trở về khởi điểm.

---

Ôi! Diệp Kính là ĐẶC SẢN NGUYỄN VĂN TRẦN 2003 Hoàng Diệu, 205 phố nhỏ, biết bao lần đi ngang. Không một chút rì rào sóng vỗ Nhatrang, không một chút ngựa xe náo nhiệt Sài Gòn. Tôi quả tình đã không thể nào quên được thành phố buồn này, thành phố

lạnh lẽo, thiếu thốn trong quân trường. Cũng ở đó, hình ảnh đoàn TSQ chum poncho, lặng lẽ triệt thoái đi trong mưa một cách thứ tự, kỷ luật, em lớn chỉ huy em nhỏ trong tinh thần tự giác, vẫn đi và cứ đi, vẫn trật tự và thản nhiên chấp nhận cái chết. Còn gì đau khổ, thương nhớ hơn cho những người còn ở lại hôm nay??? (5)

Ở đó, những “ĐÌNH MỆNH” không rời.

Ở đó, Ô tôi đã mất đi bao người bạn bè thân ái, bao khuôn mặt chưa quen, bỏ đi trên đoạn đường triệt thoái về Nha Trang qua ngã Tuy Hòa, hàng hàng, lớp lớp chất chồng đè lên nhau chết, máu nhuộm đỏ, hồng những con suối, lạch hoang vu!

Ở đó, tôi đã có những người bạn k19, một thời êm đềm, đam mê, thân thiết tiếp nối quán quỵện vào nhau không rời.

Và cũng ở đó, tôi đã một thời lững thững cùng anh Thanh, tay trong tay tản bộ qua ngã tư dinh ông Tướng, Quân Trấn, Sở Học Chánh, ngang Hội Quán Phương Hoàng để cùng mãi mê theo tiếng hát lưng trời Anh Thơ

Bây giờ, tháng mấy rồi hồi em?

Anh đi tìm mùa xuân trên đời

Bây giờ tháng mấy rồi hồi em?

Lênh đênh ngàn mây trôi êm đềm

Lênh đênh, ngàn mây có vẫn còn trôi êm đềm nơi phương trời đó?

Pleiku, một thửa Bạn Bè và “ĐÌNH MỆNH” không rời.

Vũ Thị Minh Dung

Tháng sáu, 2003

Chú thích:

(1) “Ngô Thị Hải Vân” trong Giai Phẩm VT&NTH Nha Trang 1999

(2) “Tôi Là Thi Sĩ!!” trong Giai Phẩm VT&NTH Nha Trang 1998

(3) &(5) “Pleiku, Thiếu Sinh Quân Cao Nguyên và Tôi” trong Đặc San BẮC ĐÁU

#5 1999 và Nguyệt San QUỐC GIA # 20 Montréal, Canada 2001

(4) “Mưa Tây Bắc, Mưa Pleiku” trong ĐA HIỆU # 57 năm 2000